

Số: 130.../2024/CBTT-CN

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 5 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

Mã chứng khoán: THN

Địa chỉ trụ sở chính: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Điện thoại: 02373.852 966

Fax: 02373.856 648

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Cần

Địa chỉ: Số 99 đường Mật Sơn, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 02373.852 966

Fax: 02373.856 648

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
13/5/2024 tại đường dẫn www.capnuocthanhhoa.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nội dung thông tin cần công bố
và các tài liệu có liên quan



Nguyễn Ngọc Cần

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 5 năm 2024

THƯ MỜI
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

Thời gian: Lúc 7 giờ 30 phút ngày 04 tháng 6 năm 2024

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa, số 99 Đường Mật sơn, Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa - Tỉnh Thanh Hóa.

2. Nội dung đại hội: Theo chương trình nghị sự đính kèm.

3. Tài liệu phục vụ Đại hội: Các tài liệu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông tham khảo tại địa chỉ: cnth@capnuocth.vn

4. Điều kiện tham dự Đại hội:

Cổ đông sở hữu hoặc được các cổ đông khác ủy quyền có số cổ phần từ 50.000 cổ phần trở lên của Công ty CP cấp nước Thanh Hóa có tên trong danh sách chốt ngày 14/5/2024.

5. Thủ tục tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại hội vui lòng mang theo Thư mời, giấy CCCD hoặc Hộ chiếu; người được ủy quyền mang theo giấy ủy quyền hợp lệ và thư mời của người ủy quyền.

6. Thư mời này thay thế cho thư mời gửi từng cổ đông trong trường hợp cổ đông không nhận được thư mời qua bưu điện.

7. Để thuận tiện trong công tác tổ chức, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước 16h00 ngày 30/5/2024 về: Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa - Số 99 Mật sơn - Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa - Tỉnh Thanh Hóa. Điện thoại số : 02373 852 966 hoặc Ông Lê Minh Tuấn, số ĐT: 0915 041 363.

Nơi nhận:

- Nhu trên
- TV HĐQT, BKS
- Ban TGD
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH HĐQT



Lê Sỹ Len

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

Thời gian: Lúc 7 giờ 30 ngày 04 tháng 6 năm 2024

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa, số 99 - Đường Mật sơn
- Phường Đông vệ - Thành phố Thanh Hóa

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
07h30 - 07h40	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu	Ban tổ chức
07h40 - 07h50	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban kiểm tra TCCĐ
07h50 - 08h00	- Thông qua chương trình Đại hội - Bầu Chủ tọa đại hội, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	Ban tổ chức
08h00 - 08h20	- Khai mạc Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội	Đoàn chủ tọa
08h20 - 09h00	HĐQT, BDH, BKS trình bày nội dung các báo cáo: - Báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và phương hướng SXKD năm 2024 của Ban Tổng giám đốc - Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và chương trình công tác năm 2024. - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch công tác năm 2024 của Ban kiểm soát.	Đoàn chủ tọa
09h00 - 09h20	Đại hội thảo luận, biểu quyết nội dung các báo cáo	Đoàn chủ tọa
09h20 - 09h30	Thông qua tờ trình kiện toàn HĐQT	Đoàn chủ tọa
09h30 - 09h40	- Miễn nhiệm thành viên HĐQT.	Đoàn chủ tọa
09h40 - 09h50	- Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung HĐQT.	Ban bầu cử
09h50 - 10h00	- Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung HĐQT.	Đoàn chủ tọa
10h00 - 10h10	- Hướng dẫn bầu cử, tiến hành bầu bổ sung HĐQT.	Ban bầu cử
10h10 - 10h30	Nghỉ giải lao	
10h30 - 10h40	- Công bố kết quả Bầu bổ sung HĐQT. - HĐQT ra mắt Đại hội	Ban bầu cử
	- Tri ân các thành viên HĐQT từ nhiệm	

10h40 - 11h00	<p>Hội đồng quản trị trình bày nội dung các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; phương án phân chia cổ tức năm 2023 và tỷ lệ chia cổ tức dự kiến năm 2024. - Tờ trình về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024. - Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. - Đại hội biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình 	Đoàn chủ tọa
11h00 - 11h10	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu
11h10 - 11h15	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội	Ban Thư ký
11h15 - 11h20	Biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội	Đoàn chủ tọa
11h20 - 11h30	Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tọa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 91/QĐ-BTC

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông
Thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 33/QĐ-HĐQT ngày 21/7/2021 của Hội đồng quản trị Công ty.

Căn cứ Quyết định số 12 /QĐ-HĐQT ngày 03 /5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa về việc triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Căn cứ Quyết định số 13 /QĐ-HĐQT ngày 03 / 5 /2024 của Hội đồng quản trị về việc thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông Thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Ban Tổ chức Đại hội, các thành viên liên quan và các cổ đông tham dự họp Đại hội cổ đông Thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Sỹ Len

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2024

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THANH HÓA**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

**CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật. (do địa điểm tổ chức đại hội không đủ điều kiện để tất cả các cổ đông tham dự. HĐQT thống nhất cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền từ 50.000 cổ phần trở lên tham dự đại hội).



Điều 4. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền tiếp cho người khác (thứ 3) dự họp Đại hội.

3. Được Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết (trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, địa chỉ, tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện và tổng số quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc, có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Thư mời;

b. Giấy chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;

c. Giấy ủy quyền đối với trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội và giấy ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền.

d. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 146, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

6. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 03 (ba) thành viên do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

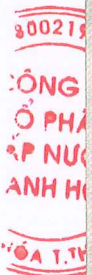
a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu của Đại hội.



Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban. Bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 gồm 03 thành viên.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Ban Chủ tọa Đại hội gồm 01 Chủ tọa Đại hội và một số thành viên giúp việc được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Ban Chủ tọa có số thành viên không quá 05 người.

3. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

e. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu

f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng gây mất an ninh trật tự của cuộc họp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

g. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác (nếu thấy cần thiết);

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 hoặc 02 thành viên do Ban Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày hoặc 01 ngày theo lịch cụ thể do Ban tổ chức Đại hội Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa thông báo.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;
- b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

5. Hình thức biểu quyết:

- a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự; Tán thành; Không tán thành, Không có ý kiến. Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành, Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ một lần.

Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty (Thư ký, và văn thư) theo quy định.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thanh Hóa

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 16 điều, được thông qua ngày 04 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**



Lê Sỹ Len

C.T.C.P. * 4055

Thanh Hóa, ngày tháng 5 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO TỔNG KẾT

THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đến thời điểm ngày 31/12/2023, tổng số cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty gồm 860 người, trong đó: Nữ 365 người (chiếm 42,4%);

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên; Ban Tổng giám đốc 05 thành viên; Ban Kiểm soát 03 thành viên; 08 phòng ban nghiệp vụ và 18 đơn vị trực thuộc;

Vốn điều lệ: 329.954.110.000 đồng, trong đó:

+) Nhà nước nắm giữ: 63,62% vốn điều lệ.

+) Cổ đông khác nắm giữ 36,38% vốn điều lệ.

Chức năng, nhiệm vụ chính: Sản xuất, kinh doanh nước sạch và các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm có trách nhiệm của Lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, các Sở Ban ngành, chính quyền địa phương và nhân dân trong tỉnh. Sự chia sẻ ủng hộ nhiệt tình của các đối tác, các đơn vị bạn;

- Tính sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo quản lý điều hành của Đảng ủy, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cùng với sự đoàn kết, quyết tâm cao của tập thể CBDV&NLĐ trong toàn Công ty.

- Nước sạch là sản phẩm thiết yếu của khách hàng;

- Cơ cấu tổ chức bộ máy tiếp tục được hoàn thiện. Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với thực tế, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong hoạt động SXKD;

- Năng lực cấp nước ngày càng được cải thiện thông qua việc duy tu, sửa chữa cải tạo, nâng cấp hàng năm;

2. Khó khăn:

- Năm 2023, do hậu quả của đại dịch Covid-19; xung đột vũ trang trên thế giới cùng với chiến tranh thương mại giữa các nước lớn...vv; đã làm suy thoái kinh tế toàn cầu; ảnh hưởng nghiêm trọng, trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp (Những khách hàng lớn, dùng nước mức giá cao của Công ty);

- Yếu tố thời tiết bất thường, nguồn nước thô thường xuyên bị nhiễm mặn, với tần suất ngày một nhiều hơn; việc nạo vét, tu bổ kênh mương của đơn vị chủ quản làm tăng độ đục và gián đoạn thời gian lấy nước. Đặc biệt nguồn điện thiếu ổn định do sự cố, tụt áp, cắt điện luân phiên..., nhiều thời điểm phải dừng sản xuất (Tổng thời gian dừng SX là 1.248 giờ, trong đó: Mất điện 1.087 giờ, nước nhiễm mặn 161h), làm ảnh hưởng đáng kể đến công tác sản xuất, cấp nước và gia tăng chi phí sản xuất;

- Giá vật tư thiết bị, nguyên vật liệu liên tục biến động, đặc biệt giá vật liệu xây dựng phục vụ công tác thi công các công trình XDCB như: Cát, đá, bê tông, nhựa...vv, cao hơn so với thông báo giá của nhà nước và khan hiếm nguồn cung (do trữ lượng cấp phép không phù hợp với nhu cầu thực tiễn).

- Cơ chế chính sách còn thiếu đồng bộ, chưa theo kịp thực tiễn;

- Việc phát triển và mở rộng hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống, gây thất thoát đáng kể và công tác đảm bảo an toàn cấp nước.

- Ý thức và thói quen của nhóm khách hàng mới (đặc biệt các vùng nông thôn) trong sử dụng nước sạch và thanh toán không dùng tiền mặt chưa cao; làm gia tăng lượng khách hàng không phát sinh khối lượng, đồng thời tỉ lệ thanh toán online còn thấp;

- Giá nước đã hơn 5 năm chưa được điều chỉnh, trong khi đó giá điện đã tăng 03 lần, lương cơ bản tăng 02 lần, cùng với các phí, lệ phí khác..., chưa được tính vào giá nước;

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023:

1. Các chỉ tiêu chính đạt được:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ năm 2023	TH năm 2023	So NQ
1	Nước hàng hóa	m ³	38.943.558	40.031.557	102,8%
2	Doanh thu và TN	Tr.đ	415.228	431.808	104,0%
3	Tỉ lệ thất thoát	%	17,36	16,9	- 0,46%
4	Phát triển khách hàng	Hộ	10.221	11.356	111,0%
5	Nộp NS và cổ tức NN	Tr.đ	40.000	74.024	185,0%
6	Lợi nhuận TT	Tr.đ	40.500	60.609	149,6%
7	Thu nhập bình quân	đ/ng/th	10.045.000	11.640.000	115,8%
8	Cổ tức	%	6,87	10,09	146,8 %

2. Công tác quản lý, điều hành:

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục được phát huy và đổi mới, sáng tạo. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính dân chủ, đề ra các chủ trương, giải pháp hữu hiệu trong lãnh đạo và chỉ đạo sản xuất, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp; tạo được sự đoàn kết đồng thuận cao trong nội bộ Công ty. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, đưa ra các giải pháp kịp thời, phù hợp; đàm phán ổn định giá cả, lựa chọn vật tư linh hoạt, đảm

bảo liên tục trong sản xuất cấp nước, đem lại hiệu quả cho Nhà nước, Cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

Phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy Đảng, HĐQT, Ban kiểm soát, các đoàn thể thực hiện đúng điều lệ công ty và quy định của Pháp luật; nâng cao hiệu lực hiệu quả trong công tác điều hành.

2.1. Về hoạt động sản xuất cấp nước:

Trong điều kiện bất lợi về nguồn nước thô, nguồn điện; giá nước nhiều năm chưa được điều chỉnh...vv. Song, với sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của Đảng ủy, HĐQT, Ban điều hành, sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, đơn vị; công tác sản xuất cấp nước được đảm bảo an toàn trong mọi tình huống, đáp ứng tốt nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; Tuyệt đối tuân thủ quy trình sản xuất, đảm bảo chất lượng nước theo QCVN 01-1:2018/BYT; Chất lượng dịch vụ ngày được nâng cao trên tất cả các tiêu chí, được khách hàng phản hồi rất tích cực;

2.2. Công tác đầu tư, XDCB:

Để nâng cao năng lực sản xuất cấp nước phục vụ khách hàng và giảm tỉ lệ thất thoát thất thu nước. Công ty đã tập trung ưu tiên đầu tư nâng cấp một số công trình trọng điểm; sửa chữa cải tạo, thay thế, lắp đặt mở rộng mạng lưới cấp nước tại một số địa bàn, phục vụ công tác phát triển khách hàng, đáp ứng thoả mãn nhu cầu dùng nước cho khách hàng. Vì vậy năm 2023 Công ty đã phát triển mới 11.356 hộ;

Nhiều hạng mục công trình xuống cấp được kịp thời sửa chữa, cải tạo; góp phần cải thiện đáng kể chất lượng hệ thống mạng lưới, nâng cao năng lực cấp nước và hạ giảm tỉ lệ thất thoát thất thu nước;

2.3. Công tác quản lý tài chính:

Tình hình tài chính của Công ty luôn ổn định, đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất kinh doanh. Hoạt động thu – chi minh bạch, tiết kiệm hiệu quả, đúng quy định.

Các nguồn lực tài chính được sử dụng tiết kiệm, tận dụng tối đa, có hiệu quả nguồn vốn nhàn rỗi, năm 2023 lãi tiết kiệm từ vốn nhàn rỗi được gần 3 tỷ đồng;

Công tác báo cáo quyết toán tài chính được thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2.4. Công tác tổ chức nhân sự, sử dụng lao động:

- Công tác cán bộ, quản lý nhân sự được thường xuyên đánh giá, tiếp tục kiện toàn. Năm 2023 với sự tham mưu tích cực của phòng Tổ chức các bộ, Công ty tiếp tục thực hiện sắp xếp, điều động, luân chuyển và bổ nhiệm một số vị trí cán bộ chủ chốt, phù hợp với năng lực, phát huy sở trường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Việc đào tạo tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ ĐV&NLĐ được thường xuyên cập nhật, cụ thể: Tập huấn bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành kế toán cho gần 150 người; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy cho 137 người...;

Nâng lương, nâng bậc cho 408 CBNVLD, đảm bảo lợi ích cho người lao động theo đúng quy định của nhà nước;

2.5. Công tác kế hoạch, vật tư:

- Kế hoạch SXKD được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 Quyết nghị và có tính phân đầu.

- Trong điều kiện giá vật tư thiết bị, nguyên vật liệu đầu vào liên tục biến động do ảnh hưởng chung của tình hình thế giới, nguồn hàng nhập khẩu gián đoạn, khan hiếm. Tuy nhiên Phòng KHVT đã phối hợp với Phòng KTTC kịp thời tham mưu đề xuất với ban lãnh đạo, có giải pháp phù hợp để ổn định nguồn cung cấp nguyên vật liệu, giá cả phù hợp, đáp ứng kịp thời cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại hiệu quả cho Công ty;

- Việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch được các Phòng ban thường xuyên phối hợp, theo dõi đôn đốc, báo cáo kịp thời làm cơ sở để Ban điều hành có giải pháp phù hợp chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2.6. Công tác Văn phòng:

Công tác hành chính, chỉnh trang nơi làm việc, vệ sinh chăm sóc cảnh quan môi trường...vv, luôn đảm bảo xanh, sạch đẹp; công tác phục vụ, hội nghị khánh tiết được thực hiện kịp thời, trang trọng, chu đáo;

Công tác trật tự trị an trong cơ quan, các đơn vị được thực hiện nghiêm ngặt; đảm bảo an toàn cho người và tài sản của Công ty;

Văn thư lưu trữ, được thực hiện khoa học đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ;

2.7. Công tác quản lý kỹ thuật:

- Chất lượng nước được giám sát chặt chẽ, nghiêm ngặt, đúng quy trình, quy phạm; đảm bảo theo quy định của Bộ y tế. Công tác phân tích xét nghiệm mẫu nước được Tổ hóa nghiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện;

Kết quả kiểm tra chất lượng nước thành phẩm đều đạt tiêu chuẩn của Bộ y tế;

- Hệ thống máy móc thiết bị tại các nhà máy, đơn vị được kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên, tuổi thọ của thiết bị được kéo dài, năng lực cấp nước được nâng cao, đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất cấp nước.

- Chế độ vận hành, điều tiết cấp nước được các đơn vị phối hợp thực hiện một cách linh hoạt, lưu lượng và áp lực được đảm bảo, đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước của khách hàng;

- Công tác Tư vấn, khảo sát thiết kế, thi công, giám sát thi công và nghiệm thu công trình được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Công tác kiểm tra, đánh giá các công trình đầu tư, cải tạo thường xuyên được thực hiện, đem lại hiệu quả trong đầu tư xây dựng cơ bản.

2.8. Công tác phòng chống thất thoát nước:

Công tác chống thất thoát thất thu nước tiếp tục được tăng cường. Bằng nhiều biện pháp như tập trung nguồn lực cho công tác sửa chữa cải tạo hệ thống mạng; ban hành quy chế quản lý chống thất thoát thất thu nước; hưởng lương theo tỷ lệ thất thoát; trang bị thiết bị hỗ trợ dò tìm cho các đơn vị; lắp đặt 721 đồng hồ theo dõi để kiểm soát tỷ lệ thất thoát; lắp đặt thêm nhiều điểm theo dõi áp lực online, kịp thời

điều tiết đảm bảo năng lực cấp nước và góp phần hạ giảm tỉ lệ thất thoát; tăng cường công tác quản trị mạng, từng bước số hóa trong công tác quản lý, theo dõi hệ thống mạng lưới cấp nước.

Với sự điều hành quyết liệt cùng với việc tích cực vào cuộc của các phòng ban, đơn vị; chế độ vận hành, điều tiết cấp nước được kiểm soát chặt chẽ; cùng với việc kịp thời trong công tác đầu tư sửa chữa cải tạo. Vì vậy năm 2023, tỷ lệ thất thoát nước đã giảm 0,46% so với Nghị quyết;

2.9. Công tác dịch vụ và phát triển khách hàng:

Để nâng cao chất lượng dịch vụ theo mục tiêu đề ra, công tác chăm sóc khách hàng tiếp tục được quan tâm và thực hiện tốt. Năm 2023 tiếp nhận thông tin 24/24h tại tổng đài và tất cả các đơn vị; kịp thời tư vấn và giải quyết mọi thắc mắc từ phía khách hàng, tạo được sự đồng thuận, tin tưởng và hài lòng của khách hàng.

Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng giao tiếp và phục vụ khách hàng thường xuyên được thực hiện. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động khách hàng trong việc thanh toán không dùng tiền mặt, khách hàng không phát sinh khối lượng;

Hoạt động kiểm tra, giám sát được tăng cường, qua đó góp phần hạn chế việc vi phạm nội quy, quy chế của Công ty; kỷ luật kỷ cương được giữ vững,

2.10. Công nghệ tin học:

Công tác quản lý phần mềm ứng dụng công nghệ tin học ngày càng hiệu quả. Chế độ bảo trì, bảo dưỡng hệ thống đồng hồ điện tử được thực hiện thường xuyên, đảm bảo hoạt động liên tục đáp ứng tốt yêu cầu SXKD;

Công tác thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đảm bảo lộ trình thực hiện của Chính phủ và UBND tỉnh đề ra. Đến 31/12/2023 tỉ lệ khách hàng thanh toán không dùng tiền mặt chiếm khoảng 28,2% và trên 55% tổng giá trị thanh toán.

Công tác số hóa tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh: năm 2023 Công ty đã lắp đặt 38 điểm cảm biến áp lực và đồng hồ từ nhằm tăng cường công tác quản lý trong vận hành, điều tiết cấp nước. Công ty đang tiếp tục hoàn thiện và vận hành hệ thống phần mềm quản lý tài sản mạng lưới cấp nước tại Chi nhánh cấp nước Bim Sơn, chi nhánh Bắc TP Thanh Hóa. Tiếp tục thí điểm vận hành song song ứng dụng phần mềm Quản lý khách hàng do Công ty CP thông tin địa lý eK phát triển tại CNCN Bim Sơn. Đồng thời triển khai công tác số hóa tài sản mạng lưới đường ống cấp nước tại CNCN Nam thành phố và các đơn vị khác. Qua đó đã đem lại hiệu quả thiết thực, góp phần đẩy mạnh mục tiêu số hóa trong quản trị Doanh nghiệp.

2.11. Công tác an toàn – Vệ sinh lao động:

Công tác quản lý, bảo vệ nguồn nước được thực hiện chặt chẽ. An toàn vệ sinh lao động được duy trì thường xuyên, khu vực các hồ chứa nước được xây rào kiên cố và bảo vệ nghiêm ngặt, có hệ thống điện chiếu sáng, camera giám sát và bảo vệ trực 24/24h. Hệ thống máy móc thiết bị được bảo trì, bảo dưỡng kịp thời, vệ sinh công nghiệp được thực hiện thường xuyên. Người lao động được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động khi làm việc. Trong năm Công ty không để tình trạng mất an toàn lao động xảy ra.

An ninh, trật tự an toàn tại các đơn vị trong địa bàn công ty quản lý được giữ vững và ổn định. Đời sống người lao động được nâng cao, quyền và lợi ích người lao động được đảm bảo.

2.12. Chế độ, quyền lợi của người lao động và chính sách An sinh xã hội:

Bên cạnh việc thực hiện rất tốt các chính sách về tiền lương, tiền thưởng, chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo qui định, năm 2023 Công ty còn duy trì hỗ trợ thêm các chế độ phúc lợi vào các ngày lễ lớn với mức BQ hơn 6.500.000đ/ng/năm. Các chế độ về ăn ca, trang cấp đồng phục bảo hộ lao động, bảo hiểm an toàn lao động được thực hiện đầy đủ. Hỗ trợ, động viên CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, tổ chức cho toàn bộ CBCNV nghỉ dưỡng tại Sầm Sơn, cán bộ chủ chốt tham quan học tập kinh nghiệm tại một số đơn vị bạn ở các tỉnh.

Ngoài ra với đạo lý uống nước nhớ nguồn, Công ty luôn quan tâm, chú trọng đến các hoạt động tình nghĩa, từ thiện. CBĐV&NLĐ nhiệt tình tham gia đóng góp xây dựng các quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ mái ấm công đoàn, ủng hộ vì người nghèo, quỹ phòng chống thiên tai, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt...vv, với tổng số tiền hơn 776 triệu đồng.

2.13. Công tác quốc phòng an ninh:

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về quốc phòng an ninh cho toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty. Trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng thủ Quốc phòng- an ninh; Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, không để xảy ra mất trật tự trị an trong khu vực, bảo vệ an toàn tuyệt đối cho người và tài sản của Công ty.

Năm 2023 Công ty đã phối hợp với BCHQS thành phố Thanh hóa, tập huấn kiến thức Quốc phòng (thuộc đối tượng 3) cho 06 đ/c cán bộ chủ chốt; Huấn luyện cho lực lượng tự vệ 28 đ/c; kết quả tập huấn, huấn luyện đều đạt khá giỏi. Thực hiện nghiêm công tác tuyển quân, năm 2023 đã cử 05 đ/c đủ tiêu chuẩn tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối cơ quan và Doanh nghiệp Tỉnh về thực hiện NQ hội nghị lần thứ VIII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới”; Củng cố trung đội dân quân tự vệ Công ty; tạo điều kiện tốt nhất để tham gia huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu, ứng phó thiên tai, dịch bệnh khi được điều động.

2.14. Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở:

Để thực hiện tốt Quy chế dân chủ tại cơ sở theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP. Ban điều hành đã phối hợp với Đảng ủy, Công đoàn cơ sở tổ chức tốt Hội nghị người lao động ngay từ đầu năm; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp với người lao động. 6 tháng tổ chức các hội nghị sơ kết nhiệm vụ SXKD, công tác Đảng, Đoàn thể để người lao động được biết, được bàn và tham ý kiến trong mọi hoạt động sản xuất, trong việc thực hiện các chế độ quyền lợi đối với người lao động. Chỉ đạo rà soát, bổ sung, sửa đổi nội quy, quy chế nội bộ phù hợp với thực tế và quy định của Pháp luật; xây dựng đầy đủ các định mức, kế hoạch trong sản xuất kinh

doanh, phương án phân phối thu nhập để tổ chức thực hiện và công khai minh bạch trong hoạt động tại đơn vị; giải quyết kịp thời, thỏa đáng mọi thắc mắc một cách hài hoà, tạo được niềm tin để người lao động yên tâm làm việc, nỗ lực hết mình vì sự phát triển của Công ty.

Công tác kiểm tra, giám sát tại cơ sở thường xuyên được thực hiện. Kết quả kiểm tra cho thấy; Việc bố trí sắp xếp lao động tại các đơn vị tương đối hợp lý, phù hợp chuyên môn của từng vị trí công việc. Phân phối thu nhập đúng đủ kịp thời; Đặc biệt công tác thu-chi tài chính thể hiện minh bạch khách quan, thu nhập của người lao động được đảm bảo. Vì vậy trong năm không có trường hợp khiếu nại xảy ra.

3. Công tác thi đua khen thưởng:

Với những thành tích đã đạt được trong hoạt động SXKD năm 2023. Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đã ghi nhận và biểu dương những thành tích của các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua sản xuất, đóng góp tích cực vào kết quả thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ SXKD của toàn Công ty, cụ thể:

*** Về tập thể:**

- 13 tập thể, đơn vị đạt danh hiệu lao động xuất sắc;
- 16 đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến;
- 01 tập thể được đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen;

*** Về cá nhân:**

Biểu dương, khen thưởng 614 cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến; 68 cá nhân được Tổng Giám đốc Công ty tặng giấy khen; 186 cá nhân được công nhận “Công dân gương mẫu”; 11 cá nhân được Chủ tịch HĐQT tặng Giấy khen; 10 cá nhân được công nhận CSTĐ cơ sở; 01 cá nhân được đề nghị công nhận CSTĐ cấp tỉnh; 04 cá nhân được đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen; 01 cá nhân được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen.

4. Những hạn chế tồn tại và nguyên nhân:

4.1. Hạn chế:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ban lãnh đạo Công ty, của các đơn vị trực thuộc chưa thực sự quyết liệt; công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất chưa thường xuyên;

- Tỷ lệ thất thoát thất thu toàn Công ty tuy có hạ giảm. Song tại một vài đơn vị vẫn còn cao, chưa đạt kỳ vọng của HĐQT;

- Tỷ lệ khách hàng thanh toán không dùng TM vẫn chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch;

- Một số công trình sửa chữa, cải tạo vẫn chưa đảm bảo tiến độ đề ra;

- Một số ít cán bộ, CNV còn thiếu tinh thần trách nhiệm, cá biệt có trường hợp vi phạm nội quy, quy chế của Công ty.

4.2. Nguyên nhân:

* Nguyên nhân khách quan:

- Công tác nâng cấp giao thông, chỉnh trang đô thị, di chuyển MLĐÔ làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống, gây mất an toàn cấp nước và gia tăng tỉ lệ thất thoát;

- Nguồn vốn đầu tư cho công tác thay thế, cải tạo chưa đáp ứng đối với yêu cầu;

- Ý thức, thói quen của nhóm khách hàng mới trong sử dụng nước sạch và thanh toán không dùng tiền mặt chưa cao...vv;

* Nguyên nhân chủ quan:

- Ý thức trách nhiệm cá nhân người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo chỉ đạo, quản lý điều hành và ý thức chấp hành kỷ luật của một bộ phận nhỏ CBCNVLĐ còn hạn chế, thiếu thần trách nhiệm;

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2024:

Năm 2024, là năm dự báo tiếp tục còn nhiều khó khăn thách thức, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Song với tinh thần quyết tâm, cầu thị và phấn đấu Ban điều hành thống nhất xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024 cụ thể như sau:

1. Mục tiêu:

Tiếp tục kiên trì thực hiện mục tiêu “Bốn tăng” “Hai giảm”, đó là: Tăng sản lượng nước hàng hóa, tăng giá nước bình quân, tăng tốc độ phát triển khách hàng, tăng chất lượng dịch vụ và giảm tỉ lệ thất thoát nước, giảm khách hàng 0m³. Trong đó chỉ tiêu “Hai giảm” đã được Hội đồng quản trị xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong năm 2024;

Nâng cao hiệu quả trong SXKD, đảm bảo tính phát triển bền vững đối với các chỉ tiêu chính; dành nguồn lực đầu tư thỏa đáng nhằm nâng cấp đồng bộ hệ thống, nâng cao năng lực cấp nước. Phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2024; Hạ tỷ lệ thất thoát thất thu nước xuống mức $\leq 16,8\%$; hạ tỉ lệ khách hàng 0m³ xuống mức $\leq 8,0\%$; tiếp tục công tác số hóa trong quản trị Doanh nghiệp và quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước; tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ;

Các chỉ tiêu chính:

- Nước hàng hóa:	41.584.500 m ³
- Tổng doanh thu:	442,0 tỷ đồng
<i>Tiền nước:</i>	<i>428,0 tỷ đồng</i>
<i>Xây lắp, tư vấn:</i>	<i>14,0 tỷ đồng</i>
- Tỉ lệ thất thoát:	16,8%
- Tỉ lệ khách hàng 0m ³ :	8,0%
- Thanh toán nước KDTM:	40,0%
- Phát triển khách hàng:	8.567 hộ
- Nộp ngân sách:	42,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận:	42,5 tỷ đồng

- Thu nhập bình quân: 10.450.000 đ/người/tháng

2. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu:

2.1. Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho Cán bộ, Đảng viên và người lao động, để nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ;

2.2. Tiếp tục làm tốt công tác bảo vệ, quản lý nguồn nước, đảm bảo tuyệt đối công tác an toàn cấp nước, đáp ứng tốt nhu cầu dùng nước cho khách hàng; đặc biệt vào các dịp tết nguyên đán, mùa hè, nghỉ lễ...;

2.3. Quyết liệt chỉ đạo, thực hiện công tác chống thất thoát thất thu nước; định kỳ hàng tháng, hàng quý đánh giá công tác chống thất thoát thất thu, để có biện pháp phù hợp, hiệu quả.

2.4. Tập trung nguồn lực, triển khai thực hiện các công trình trọng điểm như: nâng cấp NMN Mật Sơn lên 70.000m³/ngđêm; Tuyến ống số 3 Thanh Hóa-Sầm Sơn; mở rộng hồ dự trữ nước thô Hoàng Hoá...; đáp ứng năng lực cấp nước trên tất cả các địa bàn;

2.5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong việc thanh toán không dùng tiền mặt và khách hàng không phát sinh khối lượng, đồng thời áp dụng các quy định pháp lý để thực hiện tạm dừng cấp nước đối với khách hàng không sử dụng nước nhằm giảm khách hàng 0m³;

2.6. Tranh thủ sự ủng hộ của chính quyền địa phương các cấp, tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển khách hàng có chọn lọc, đảm bảo hiệu quả đầu tư;

2.7. Tiếp tục thực hiện công tác số hoá, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản trị Doanh nghiệp, quản trị hệ thống mạng lưới cấp nước;

2.8. Giữ vững và phát huy khối đại đoàn kết trong tập thể Lãnh đạo, cán bộ ĐV&NLĐ toàn Công ty. Tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; kịp thời xử lý, tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

2.9. Thực hiện chế độ nêu gương, đặc biệt là người đứng đầu, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm về việc chấp hành nội quy, quy chế công ty, các qui định của pháp luật trong thực thi nhiệm vụ được giao;

2.10. Tiếp tục siết chặt kỷ cương, kỷ luật lao động, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong việc chấp hành nội quy, qui chế của Công ty.

2.11. Làm tốt công tác sơ kết, tổng kết đánh giá, rút kinh nghiệm. Kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua sản xuất; nhân rộng các điển hình tiên tiến trong toàn Công ty;

2.12. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức đoàn thể, thông qua các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ để phát huy trí tuệ, sức mạnh tập thể, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ SXKD năm 2024 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty, kính trình quý cổ đông xem xét, thảo luận thông qua./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Cần

- Sự quan tâm phối hợp của nhân dân, chính quyền các địa phương trong Tỉnh về công tác xã hội hóa cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong việc phát triển mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng.

2. Khó khăn:

- Năm 2023, do hậu quả của đại dịch bệnh Covid-19, xung đột vũ trang trên thế giới cùng với chiến tranh thương mại giữa các nước lớn ...vv, đã làm suy thoái nền kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng nghiêm trọng, trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp (những khách hàng lớn, dùng nước mức giá cao của Công ty).

- Yếu tố thời tiết bất thường, nguồn nước thô thường xuyên bị nhiễm mặn với tần suất ngày một nhiều hơn; việc nạo vét tu bổ kênh mương của đơn vị chủ quản làm tăng độ đục và gián đoạn thời gian lấy nước. Đặc biệt nguồn điện thiếu ổn định do sự cố, tụt áp, cắt điện luân phiên ..., nhiều thời điểm phải dừng sản xuất.

- Giá vật tư thiết bị, nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất liên tục biến động. Đặc biệt giá vật liệu xây dựng phục vụ cho công tác thi công các công trình XD/CB như: Cát, Đá, Bê tông, Nhựa ...vv cao hơn so với thông báo giá của Nhà nước và khan hiếm nguồn cung.

- Việc phát triển và mở rộng hạ tầng giao thông, chỉnh trang đô thị trên địa bàn Tỉnh, làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng hệ thống mạng lưới đường ống, gây thất thoát đáng kể và ảnh hưởng đến công tác đảm bảo an toàn cấp nước.

- Ý thức và thói quen của nhóm khách hàng mới (đặc biệt các vùng nông thôn) trong sử dụng nước sạch và thanh toán không dùng tiền mặt chưa cao, làm gia tăng lượng khách hàng không phát sinh khối lượng, đồng thời tỉ lệ thanh toán thanh toán không dùng tiền mặt còn thấp .

Đặc biệt sau hơn 05 năm Công ty chưa được điều chỉnh giá nước, trong khi đó giá điện tăng 03 lần, lương cơ bản tăng 02 lần, cùng với các phí, lệ phí khác .. chưa được tính vào giá nước.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 được Đại hội đồng cổ đông bầu gồm 05 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch chuyên trách, 01 Phó chủ tịch và 03 thành viên kiêm nhiệm. Cụ thể như sau:

1. Ông: Nguyễn Huy Nam – Chủ tịch HĐQT – chuyên trách
2. Ông: Nguyễn Hùng Phương – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông: Nguyễn Ngọc Cần – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc